

Số: 404 /KH-UBND

Nga Sơn, ngày 23 tháng 10 năm 2018

KẾ HOẠCH

Ứng dụng Công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan Nhà nước huyện Nga Sơn năm 2019.

I. CĂN CỨ LẬP KẾ HOẠCH

Luật Công nghệ thông tin số 67/2006/QH11 ngày 29/6/2006;

Luật Giao dịch điện tử số 51/2005/QH11 ngày 29/11/2005;

Nghị định 64/2007/NĐ-CP ngày 10/4/2007 của Chính phủ, về Ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động quản lý nhà nước;

Nghị quyết của Chính phủ về Chính phủ điện tử đã được ban hành theo Nghị quyết 36a/NQ-CP ngày 14/10/2015;

Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011-2020 của Chính phủ đã được ban hành theo Nghị quyết 30c/NQ-CP ngày 08/11/2011;

Nghị Quyết số 19-2018/ NQ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ về việc tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải cách môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2018 và những năm tiếp theo;

Nghị Quyết số 73/NQ-CP ngày 26/8/2016 của Chính phủ về việc phê duyệt chương trình quốc gia về ứng dụng CNTT trong hoạt động cơ quan nhà nước giai đoạn 2016-2020;

Quyết định số 1819/QĐ-TTg ngày 26/10/2015 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình quốc gia về ứng dụng CNTT trong hoạt động của cơ quan Nhà nước giai đoạn 2016-2020.

Quyết định 153/QĐ-TTg ngày 30/01/2018 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt chương trình mục tiêu công nghệ thông tin giai đoạn 2016-2020;

Quyết định số 28/2018/QĐ-TTg ngày 30/01/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc gửi, nhận văn bản điện tử giữa các cơ quan trong hành chính nhà nước;

Nghị Quyết số 61/NQ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC;

Quyết định 877/QĐ-TTg ngày 18/7/2018 của Thủ tướng Chính phủ ban hành danh mục dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 triển khai tại các Bộ, ngành, địa phương năm 2018 - 2019;

Quyết định 846/QĐ-TTg ngày 18/7/2018 của Thủ tướng Chính phủ ban hành danh mục dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 triển khai tại địa phương triển khai năm 2017;

Quyết định 225/QĐ-TTg ngày 04/02/2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2016-2020;

Quyết định số 3089/QĐ-UBND ngày 22/8/2017 của UBND tỉnh Thanh Hóa về việc phê duyệt Khung kiến trúc Chính quyền điện tử tỉnh Thanh Hóa phiên bản 1.0;

Kế hoạch số 22/KH-UBND ngày 15/2/2016 của UBND tỉnh Thanh Hóa về ứng dụng Công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan tỉnh Thanh Hóa giai đoạn 2016-2020;

Quyết định 1666/QĐ-UBND ngày 22/5/2017 của UBND tỉnh Thanh Hóa phê duyệt Đề án thành lập Trung tâm hành chính công tỉnh Thanh Hóa và Trung tâm hành chính công cấp huyện thuộc tỉnh Thanh Hóa;

Quyết định số 2538/QĐ-UBND ngày 17/7/2017 của UBND tỉnh Thanh Hóa về việc phê duyệt Đề án "Xây dựng chính quyền điện tử và phát triển các dịch vụ thành phố thông minh tỉnh Thanh Hóa giai đoạn 2017-2020";

Công văn số 1352/STTTT-KHTC ngày 10/10/2018 của Sở thông tin và Truyền thông Thanh hóa về việc xây dựng Kế hoạch ứng dụng CNTT trong hoạt động của cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa năm 2019.

II. MỤC TIÊU ỨNG DỤNG CNTT TRONG HOẠT ĐỘNG CỦA ĐƠN VỊ

1. Mục tiêu tổng quát

Xây dựng và hoàn thiện cơ sở hạ tầng thông tin, tạo môi trường làm việc điện tử rộng khắp trong hoạt động của cơ quan nhà nước trên địa bàn huyện.

Ứng dụng rộng rãi CNTT gắn với cải cách hành chính trong hoạt động của cơ quan nhà nước, hướng tới nâng cao năng xuất lao động, giảm chi phí hoạt động.

Tăng cường sử dụng phần mềm Quản lý văn bản để sử lý văn bản qua môi trường mạng, hạn chế sử dụng văn bản giấy; sử dụng chữ ký số; thư điện tử công vụ với tên miền @thanhhoa.gov.vn.

Cung cấp đầy đủ thông tin, dịch vụ công trực tuyến với mức độ 3, 4, trên diện rộng cho người dân và doanh nghiệp.

Hoàn thành Tiêu chí số 8 - Bộ tiêu chí xã nông thôn mới tỉnh Thanh Hóa, giai đoạn 2019-2020 góp phần hoàn thành mục tiêu xây dựng huyện nông thôn mới.

2. Mục tiêu cụ thể

100% các cơ quan quản lý cấp huyện, xã kết nối mạng tin học điện rộng của UBND tỉnh.

Tăng cường sử dụng văn bản điện tử theo Chỉ thị 15/CT-TTg của Thủ tướng chính phủ, có 80% các văn bản, chỉ đạo điều hành được trao đổi qua môi trường mạng hoàn toàn dưới dạng điện tử thông qua sử dụng phần mềm Quản lý văn bản, hệ thống hộp thư điện tử và chữ ký số.

100% cán bộ công chức cấp huyện, xã, thị trấn, các đơn vị trong huyện, các trường học được cung cấp hộp thư điện tử với tên miền @thanhhoa.gov.vn.

100% các đơn vị cấp huyện, xã, thị trấn, các đơn vị trong huyện được cài đặt phần mềm dùng chung của tỉnh (phần mềm Văn bản đi đến và Hồ sơ công việc) và điều hành trên môi trường mạng, giảm các văn bản giấy.

Triển khai tập huấn, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng ứng dụng CNTT cho cán bộ, công chức cấp huyện, cấp xã; triển khai các phần mềm phục vụ cho hoạt động chuyên môn của các cơ quan quản lý nhà nước và phục vụ dịch vụ hành chính công đến người dân và doanh nghiệp.

Cổng thông tin điện tử của huyện để cung cấp các dịch vụ hành chính công ở mức độ 3, 4 theo quy định;

UBND các xã, thị trấn triển khai trên Công thông tin điện tử của đơn vị, đưa bộ thủ tục hành chính cấp xã, huyện và cung cấp đầy đủ các thông tin theo điều 28 của Luật CNTT.

Đẩy mạnh ứng dụng CNTT cho Bộ phận một cửa huyện và bộ phận một cửa của UBND xã, thị trấn để tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính cho người dân và tổ chức có hiệu quả.

Xây dựng hạ tầng kỹ thuật CNTT cho UBND huyện và UBND các xã, thị trấn.

Bảo đảm các điều kiện về kỹ thuật cho các cuộc họp trên môi trường mạng giữa UBND huyện và UBND tỉnh.

Tăng cường công tác đảm bảo an toàn thông tin mạng.

III. NỘI DUNG KẾ HOẠCH

1. Ứng dụng CNTT trong nội bộ cơ quan Nhà nước

Nâng cấp, hoàn thiện các hệ thống thông tin phục vụ sự chỉ đạo, điều hành của các cấp.

Triển khai đồng bộ liên thông phần mềm dùng chung của tỉnh từ huyện đến các xã, thị trấn, cơ quan, đơn vị phần mềm "Quản lý văn bản và hồ sơ công việc"; "Thư công vụ" để phục vụ gửi nhận văn bản trên môi trường mạng đảm bảo an toàn, bảo mật thông tin.

Tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng phần mềm "Theo dõi nhiệm vụ", "Chữ ký số".

2. Ứng dụng CNTT phục vụ người dân và doanh nghiệp

Nâng cấp Công thông tin điện tử của huyện, đảm bảo cung cấp thông tin phục vụ kịp thời cho sự chỉ đạo, điều hành, công khai các hoạt động của UBND huyện, đồng thời là kênh thông tin chính thống về tình hình kinh tế - xã hội của huyện trên mạng Internet;

Phối hợp Trung tâm tin học tỉnh, Viễn thông Thanh Hóa nâng cấp Công thông tin điện tử của huyện để cung cấp các dịch vụ hành chính công ở mức độ 3, 4 theo quy định;

Đẩy mạnh ứng dụng CNTT hiệu quả toàn diện bộ phận một cửa, một cửa liên thông tại UBND huyện theo hướng: Bảo đảm khả năng kết nối hệ thống thông tin tại bộ phận một cửa với cổng thông tin điện tử của cơ quan nhà nước, tạo điều kiện cung cấp dịch vụ công trực tuyến cho người dân và doanh nghiệp qua mạng Internet, bảo đảm tính liên thông giữa các đơn vị trong quy trình xử lý thủ tục hành chính.

3. Xây dựng và hoàn thiện hạ tầng thông tin.

Bổ sung, thay thế, nâng cấp một số thiết bị CNTT đã hỏng cho các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện, cấp xã để đảm bảo mạng máy tính nội bộ của các đơn vị hoạt động tốt và đáp ứng nhu cầu máy tính làm việc của cán bộ công chức (mỗi công chức cấp huyện, cấp xã phải đáp ứng 01 máy vi tính/01 người). Đầu tư, bổ sung các thiết bị CNTT, tổ chức kết nối với mạng Tin học điện rộng của UBND tỉnh thông qua Internet.

Các phòng ban, đơn vị tăng cường đầu mối, tiếp nhận và sử dụng hiệu quả các trang thiết bị và phần mềm ứng dụng CNTT được đầu tư theo các chương trình, dự án của cấp trên.

Đầu tư nâng cấp hạ tầng kỹ thuật để duy trì hoạt động của Công thông tin điện tử của huyện, hệ thống thư điện tử công vụ, phần mềm theo dõi thực hiện nhiệm vụ cấp huyện và phần mềm quản lý văn bản và hồ sơ công việc cho cấp huyện, cấp xã.

4. Phát triển nguồn nhân lực

Phối hợp Trung tâm Tin học tỉnh Thanh Hóa mở các lớp đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn về quản trị hệ thống mạng, an ninh mạng, chữ ký số; quản lý triển khai, vận hành hệ thống CNTT cho cán bộ công chức chuyên trách về CNTT.

Tổ chức tập huấn cho cán bộ công chức huyện, xã, thị trấn, thủ trưởng các đơn vị, văn thư các đơn vị, hiệu trưởng, hiệu phó, văn thư các trường phần mềm dùng chung của tỉnh (phần mềm Văn bản đi đến và Hồ sơ công việc) và thư tín điện tử với tên miền @thanhhoa.gov.vn.

Tăng cường xã hội hóa công tác phổ cập tin học cho toàn xã hội. Khuyến khích các tổ chức, cá nhân trong và ngoài huyện tham gia đào tạo, bồi dưỡng nhân lực CNTT dưới nhiều hình thức.

VI. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Giải pháp về tài chính

UBND huyện, UBND các xã, thị trấn phân bổ kịp thời cho các nhiệm vụ ứng dụng CNTT trong cơ quan nhà nước, nhất là kinh phí duy trì, nâng cấp, mở rộng bảo trì, tập huấn các ứng dụng đã triển khai nhằm đảm bảo việc ứng dụng CNTT được bền vững.

Kêu gọi đầu tư dự án từ nguồn ngân sách TW và tỉnh.

Huy động các nguồn kinh phí xã hội hóa từ tổ chức, cá nhân.

2. Giải pháp triển khai

Trong quá trình triển khai kế hoạch lồng ghép với thực hiện, đánh giá các chỉ tiêu cải cách hành chính và cập nhật, điều chỉnh kịp thời theo nhu cầu ứng dụng CNTT của cơ quan, đơn vị.

Đối với mỗi ứng dụng CNTT được triển khai cần phải chú trọng các nhiệm vụ nâng cấp, bảo trì để làm cơ sở vận hành kỹ thuật ổn định; xây dựng ban hành các quy định, quy chế quản lý, vận hành và khai thác các hệ thống trên cơ sở pháp lý; có kinh phí kịp thời đảm bảo việc vận hành; đồng thời đặc biệt quan tâm công tác kiểm tra, đôn đốc thực hiện, đánh giá bởi cơ quan có thẩm quyền để đảm bảo kết quả triển khai ứng dụng CNTT có hiệu lực, hiệu quả và bền vững.

Tổ chức tập huấn nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cho lãnh đạo và nhân viên.

Thường xuyên kiểm tra, đánh giá ứng dụng CNTT trong các cơ quan nhà nước trên địa bàn huyện để có những giải pháp phát triển kịp thời. Xem xét đưa tiêu chí hiệu quả ứng dụng CNTT vào các phong trào thi đua, bình xét khen thưởng.

3. Giải pháp tổ chức

Sở Thông tin và Truyền thông Thanh Hóa hỗ trợ nâng cao kỹ năng nghiệp vụ cho nhân lực có chuyên môn nghiệp vụ CNTT phù hợp với nhu cầu sử dụng tại địa phương.

Tăng cường hoạt động của Ban chỉ đạo ứng dụng CNTT của huyện trong việc triển khai công tác ứng dụng CNTT trong các cơ quan quản lý nhà nước.

Phát huy vai trò, chức năng nhiệm vụ về công tác quản lý nhà nước trong lĩnh vực CNTT tại Phòng Văn hóa và Thông tin.

Tăng cường bồi dưỡng kỹ năng về ứng dụng CNTT cho cán bộ công chức.

Bồi dưỡng, tập huấn cho cán bộ công chức chuyên trách về CNTT trong cơ quan nhà nước.

Bồi dưỡng, nâng cao nhận thức về ứng dụng CNTT cho lãnh đạo các cơ quan nhà nước.

Lãnh đạo huyện, thủ trưởng các đơn vị, Chủ tịch UBND các xã, thị trấn, hiệu trưởng các trường phải chủ động, có quyết tâm cao, theo sát và ủng hộ quá trình ứng dụng CNTT vào đơn vị mình.

4. Đảm bảo môi trường pháp lý.

Xây dựng các chính sách thu hút, phối hợp với các doanh nghiệp trong công tác triển khai ứng dụng CNTT của cơ quan nhà nước. Phát triển các hình thức thuê, khoán trong việc triển khai ứng dụng CNTT.

Xây dựng các quy định nhằm giảm tải giấy, tăng cường chia sẻ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước.

Xây dựng các quy định về an toàn, an ninh thông tin trong các hoạt động ứng dụng CNTT của cơ quan nhà nước trên địa bàn huyện.

Đảm bảo nguồn ứng dụng CNTT trong kế hoạch ngân sách hàng năm của cơ quan nhà nước.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hóa và Thông tin

Hướng dẫn, đôn đốc, theo dõi, kiểm tra và báo cáo tình hình, thực hiện Kế hoạch này. Tham mưu đề xuất Ủy ban nhân dân huyện điều chỉnh, bổ sung về mục tiêu và nội dung của Kế hoạch hoặc giải quyết vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện.

Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan, đề xuất với UBND huyện xây dựng và phê duyệt Kế hoạch hàng năm cho ứng dụng CNTT của huyện.

Chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông Thanh Hóa để xin hỗ trợ kinh phí cho các dự án, nhiệm vụ về xây dựng hạ tầng kỹ thuật CNTT trên địa bàn toàn huyện.

Phối hợp Văn phòng điều phối nông thôn mới huyện chỉ đạo các xã đảm bảo tiêu chí số 8 -Bộ tiêu chí xã nông thôn mới tỉnh Thanh Hóa, giai đoạn 20119-2020.

2. Văn phòng HĐND&UBND huyện

Chủ trì, phối hợp Văn phòng UBND tỉnh Thanh Hóa, Trung tâm công nghệ thông tin tỉnh Thanh Hóa, Phòng Văn hóa và Thông tin, Phòng Tài chính - Kế hoạch, UBND các xã, thị trấn và các đơn vị liên quan chuẩn bị tốt các điều kiện tổ chức các lớp tập huấn và triển khai sử dụng các phần mềm dùng chung của tỉnh.

- Đảm bảo cơ sở vật chất kỹ thuật, phần mềm ứng dụng CNTT phục vụ hành chính công.

Phối hợp Phòng Công nghệ thông tin - Văn phòng UBND tỉnh, Phòng Văn hóa và Thông tin tham mưu UBND huyện xây dựng Quy chế hoạt động sử dụng phần mềm dùng chung của UBND tỉnh như sau:

- Phần mềm Quản lý văn bản và Hồ sơ công việc (TDDFFice): Các văn bản được xử lý, lưu chuyển trên phần mềm; 100% văn bản: giấy mờ, báo cáo, thông báo làm việc trên phần mềm, không sử dụng văn bản giấy.

- Thư công vụ: Quy định 100% các đơn vị, cán bộ sử dụng hòm thư công vụ được UBND huyện cấp có đuôi .gov.vn, không sử dụng hòm thư khác như: gmail, yahoo, ... trong cơ quan UBND huyện và các xã, thị trấn;

(*Áp dụng thực hiện bắt đầu từ ngày 01/01/2019 hoạt động đồng bộ trên địa bàn toàn huyện*)

- Tổng hợp danh sách các đơn vị và khai báo địa chỉ thư công vụ, phần mềm TDDFFice cho các cơ quan, đơn vị, trường học, UBND các xã, thị trấn và cán bộ các đơn vị (khai báo thêm địa chỉ và bỏ tên địa chỉ khi nghỉ hưu hoặc chuyển công tác đến vị trí mới).

- Công thông tin điện tử huyện: Phối hợp đơn vị có liên quan xây dựng mức độ trực tuyến ở mức 3,4 (cung cấp thông tin về thủ tục hành chính và các văn bản có liên quan quy định về thủ tục hành chính đó. Cho phép người sử dụng tải về các mẫu văn bản và khai báo để hoàn thiện hồ sơ theo yêu cầu. Hồ sơ sau khi hoàn thiện được gửi trực tiếp hoặc qua đường bưu điện đến cơ quan, tổ chức cung cấp dịch vụ); quảng bá du lịch và đưa dự án, cơ chế, kêu gọi tổ chức, cá nhân đầu tư phát triển kinh tế, chính trị của địa phương.

3. Phòng Tài chính - Kế hoạch

Phối hợp Phòng Văn hóa và Thông tin; Văn phòng HĐND-UBND huyện phân bổ kinh phí thực hiện.

4. Phòng Nội vụ

Phối hợp Văn phòng HĐND&UBND huyện, Phòng Văn hóa và Thông tin triển khai kế hoạch cải cách hành chính của huyện gắn kết chặt chẽ với Kế hoạch ứng dụng Công nghệ thông tin, từng bước hiện đại hóa nền hành chính của huyện; phối hợp tuyên truyền đẩy mạnh ứng dụng Công nghệ thông tin phục vụ cải cách hành chính; phối hợp đào tạo, bồi dưỡng cho cán bộ công chức về ứng dụng Công nghệ thông tin; theo dõi, đánh giá các đơn vị thực hiện ứng dụng CNTT trong quản lý nhà nước (qua việc sử dụng phần mềm văn bản đi đến và hồ sơ công việc; thư điện tử công vụ;).

5. Phòng Giáo dục - Đào tạo

Nâng cao chất lượng môn Tin học trong nhà trường và đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong giảng dạy.

Phối hợp Văn phòng HĐND&UBND triển khai sử dụng hòm thư công vụ được UBND huyện cấp có đuôi .gov.vn đến các trường học trên địa bàn, không sử dụng hòm thư khác như: g-mail, yahoo, ...

6. Đài Truyền thanh huyện

Xây dựng chuyên mục và viết bài tuyên truyền về ứng dụng CNTT trong quản lý nhà nước.

7. UBND các xã, thị trấn.

Triển khai nâng cấp hạ tầng CNTT tại UBND xã, bố trí đủ thiết bị (máy vi tính, máy Scan, máy in...) phục vụ triển khai một cửa điện tử cấp xã.

Triển khai hoạt động ứng dụng CNTT trên các phần mềm dùng chung liên thông với Văn phòng UBND huyện như: Phần mềm theo dõi nhiệm vụ; văn bản

đi đến và hồ sơ công việc; thư điện tử công vụ; chữ ký số. Đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong bộ phận một cửa.

Thành lập Ban biên tập Công điện tử đơn vị (được xây dựng Công thành viên của Công điện tử huyện) cung cấp thông tin về thủ tục hành chính và các văn bản có liên quan quy định về thủ tục hành chính đó; quảng bá kinh tế chính trị, xã hội của địa phương.

Xây dựng Quy chế hoạt động ứng dụng CNTT đơn vị.

Lập danh sách cán bộ gửi về Văn phòng HĐND&UBND huyện trước ngày 01/01/2019.

Trên đây là Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý nhà nước năm 2019. UBND huyện yêu cầu các đơn vị triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả các nội dung kế hoạch./. Mai

Nơi nhận:

- Sở Thông tin & TT Thanh Hóa;
- Phòng Tài chính - KH Sở Thông tin & TT Thanh Hóa;
- Các PCT UBND huyện;
- Văn phòng Điều phối xây dựng NTM huyện;
- Phòng VH&TT;
- Phòng Tài chính-Kế hoạch;
- Phòng Nội vụ;
- Phòng Giáo dục và Đào tạo;
- Văn phòng HĐND&UBND huyện;
- Đài truyền thanh huyện;
- Cơ quan, đơn vị;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT, Phòng VH&TT.



Mai Đình Hiếu